

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành khung chương trình đào tạo trình độ Tiến sĩ ngành Y học cổ truyền

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y - DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ- TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết 481/NQ-HĐTHVYDHCTVN ngày 24 tháng 06 năm 2021 của Hội đồng trường Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Y- Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 484/QĐ-BGDĐT ngày 17 tháng 02 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao nhiệm vụ đào tạo trình độ tiến sĩ chuyên ngành Y học cổ truyền cho Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT- BGDĐT ngày 28 tháng 06 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Kế hoạch số 2289/KH-HVYDCT ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam về việc thực hiện rà soát, cập nhật, điều chỉnh chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo ngành Y học cổ truyền trình độ tiến sĩ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Y học cổ truyền, chương trình này được áp dụng cho khóa tuyển sinh từ năm 2023.

Điều 2. Các đơn vị liên quan có nhiệm vụ tổ chức quản lý, điều hành; biên soạn đề cương chi tiết học phần; biên soạn giáo trình, tài liệu giảng dạy và học tập cho phù hợp.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Các ông/bà Trưởng phòng: Đào tạo sau đại học, Quản lý chất lượng, Công tác chính trị và Quản lý sinh viên, Hành chính - Tổng hợp, Tài chính kế toán và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này thay thế quyết định số 181/QĐ-HVYDCT ngày 09 tháng 02 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐT, Ban Giám đốc (để b/c);
- Đăng Website;
- Lưu: VT, SDH.



**KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ
NGÀNH Y HỌC CỔ TRUYỀN**

*(Kèm theo Quyết định số 1054/QĐ-HVYDCT ngày 27 tháng 4 năm 2023
của Giám đốc Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam)*

Tên ngành đào tạo: **Y HỌC CỔ TRUYỀN (TRADITIONAL MEDICINE)**

Mã ngành đào tạo: 9720115

Trình độ đào tạo: Tiến sĩ

Thời gian đào tạo: 3 - 4 năm

Loại hình đào tạo: Chính quy

I. MỤC TIÊU

1.1. Mục tiêu tổng quát

Đào tạo Tiến sĩ ngành Y học cổ truyền là đào tạo chuyên gia có phẩm chất chính trị, y đức, tác phong hành nghề chuyên nghiệp, kỹ năng quản lý; có kiến thức tiên tiến chuyên sâu ở vị trí hàng đầu của một lĩnh vực thuộc ngành y học cổ truyền; có khả năng tổ chức nghiên cứu khoa học độc lập và phát triển công nghệ với trình độ cao, có khả năng phát hiện và giải quyết được những vấn đề mới có ý nghĩa về khoa học; giảng dạy trong lĩnh vực y học cổ truyền, y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại.

1.2. Mục tiêu cụ thể

MT 1: Vận dụng thành thạo kiến thức tin học, ngoại ngữ trong hành nghề, đào tạo và hợp tác quốc tế; có khả năng tổ chức nghiên cứu khoa học độc lập và phát triển công nghệ với trình độ cao; Vận dụng quản lý, điều hành chuyên môn trong nghiên cứu và phát triển.

MT 2: Có kiến thức lý thuyết và lâm sàng tiên tiến chuyên sâu ở vị trí hàng đầu của một lĩnh vực thuộc ngành y học cổ truyền, có khả năng hành nghề chuyên nghiệp dựa trên bằng chứng ở một lĩnh vực chuyên môn; phân tích, tổng hợp đánh giá dữ liệu để đưa ra giải pháp xử lý trong một số lĩnh vực chuyên ngành y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại một cách khoa học; Kiến thức về quản trị và tổ chức.

MT3: Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng, đầy đủ yêu cầu nghề nghiệp, trung thực, khách quan, tác phong hành nghề chuyên nghiệp và ý thức học tập phát triển nghề nghiệp suốt đời; có khả năng đồng cảm, chia sẻ và hết lòng phục vụ người bệnh. Luôn đặt quyền lợi được chăm sóc sức khỏe an toàn - chất lượng của người bệnh và của cộng đồng. Quản lý nghiên cứu và có trách nhiệm để phát triển chuyên môn.

II. CHUẨN ĐẦU RA

CĐR 1: Vận dụng thành thạo kiến thức tin học trong hành nghề.

CĐR2: Có khả năng đào tạo và hợp tác quốc tế, tổ chức nghiên cứu khoa học độc lập và phát triển công nghệ với trình độ cao, điều hành chuyên môn trong nghiên cứu và phát triển.

CĐR3: Đạt chuẩn năng lực ngoại ngữ Bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ sáu bậc dùng cho Việt Nam.

CĐR4: Có kiến thức lý thuyết và lâm sàng tiên tiến chuyên sâu ở vị trí hàng đầu của một lĩnh vực thuộc ngành y học cổ truyền, có khả năng hành nghề chuyên nghiệp dựa trên bằng chứng ở một lĩnh vực chuyên môn; phân tích, tổng hợp đánh giá dữ liệu để đưa ra giải pháp xử lý trong một số lĩnh vực chuyên ngành y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại một cách khoa học.

CĐR5: Ứng dụng được kỹ thuật hiện đại trong chẩn đoán, điều trị, dự phòng trong một số lĩnh vực chuyên môn sâu.

CĐR6: Có kỹ năng làm việc nhóm, tác phong hành nghề chuyên nghiệp và kỹ năng tổ chức, quản lý và điều hành các hoạt động tại đơn vị công tác.

CĐR7: Giao tiếp chính thức có hiệu quả với đồng nghiệp, người bệnh và gia đình người bệnh.

III. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

3.1. Cấu trúc kiến thức của chương trình

TT	Khối lượng học tập	Số tín chỉ	Tỷ lệ %
1	Học phần bổ sung	07	7,2 %
2	Học phần chuyên ngành tự chọn	10	10,3%
3	Chuyên đề và tiểu luận tổng quan	10	10,3%
4	Luận án	70	72,2%
Khối lượng kiến thức toàn khóa		97	100%

- 01 tín chỉ tương đương 15 tiết lý thuyết, 30 tiết thực tập tại các phòng thí nghiệm, 45 tiết thực tập tại bệnh viện, 60 tiết thực tập cộng đồng.

3.2. Danh mục các học phần

3.2.1. Học phần bổ sung

TT	Mã	Tên học phần/môn học	Phân bố chương trình		Tổng số tín chỉ
			LT	TH/LS	
1	151201	Khái quát lý luận YHCT	2.0	0.0	2.0

2	251202	Tài nguyên cây thuốc	2.0	1.0	3.0
3	251202 ^a	Quản lý nhà nước về y tế	1.0	1.0	2.0
Tổng số			5.0	2.0	7.0

3.2.2. Các học phần chuyên ngành tự chọn (chọn 02 học phần)

TT	Mã	Tên học phần/môn học	Phân bố chương trình		Tổng số tín chỉ
			LT	TH/LS	
Chọn 02 học phần	151303	Chuyên đề Nội (YHCT + YHHĐ)	2.0	3.0	5.0
	151304	Chuyên đề Ngoại (YHCT + YHHĐ)	2.0	3.0	5.0
	151305	Chuyên đề Da liễu (YHCT + YHHĐ)	2.0	3.0	5.0
	151306	Chuyên đề Y học giới tính (YHCT + YHHĐ)	2.0	3.0	5.0
	151307	Chuyên đề Nhi (YHCT + YHHĐ)	2.0	3.0	5.0
	151308	Chuyên đề Phụ sản (YHCT + YHHĐ)	2.0	3.0	5.0
	151309	Chuyên đề Lão khoa (YHCT + YHHĐ)	2.0	3.0	5.0
	251310	Nghiên cứu phát triển thuốc YHCT	2.0	3.0	5.0
	251311	Dược và an toàn thuốc YHCT	2.0	3.0	5.0
Tổng số			4.0	6.0	10

3.2.3. Chuyên đề và tiểu luận tổng quan

1	151312	Chuyên đề 1	2.0
2	151313	Chuyên đề 2	2.0
3	151314	Chuyên đề 3	2.0
4	151315	Tiểu luận tổng quan	4.0
Tổng số			10

3.2.4. Luận án tiến sĩ

TT	Mã	Tên học phần/môn học	Tổng số tín chỉ
1		Luận án tiến sĩ	70

Ghi chú: Đối với nghiên cứu sinh dự xét tuyển với điều kiện có bằng tốt nghiệp bác sĩ ngành YHCT loại giỏi thì phải học bổ sung các học phần chương trình đào tạo ngành Y học cổ truyền trình độ thạc sĩ.

3.3. Mã học phần và phân bố theo năm học

TT	Mã học phần	Tên học phần/môn học	Số tín chỉ	Học phần tiên quyết	Năm học
I. Học phần bổ sung					
1	151201	Khái quát lý luận YHCT	2.0		1
2	251202	Tài nguyên cây thuốc	3.0		1
	251202 ^a	Quản lý nhà nước về y tế	2.0		1
II. Các học phần chuyên ngành tự chọn (chọn 02 học phần)					
3-4	151303	Chuyên đề Nội (YHCT + YHHĐ)	5.0		1
	151304	Chuyên đề Ngoại(YHCT + YHHĐ)	5.0		1
	151305	Chuyên đề Da liễu (YHCT + YHHĐ)	5.0		1
	151306	Chuyên đề Y học giới tính (YHCT + YHHĐ)	5.0		1
	151307	Chuyên đề Nhi (YHCT + YHHĐ)	5.0		1
	151308	Chuyên đề Phụ sản (YHCT + YHHĐ)	5.0		1
	151309	Chuyên đề Lão khoa (YHCT + YHHĐ)	5.0		1
	251310	Nghiên cứu phát triển thuốc YHCT	5.0		1
	251311	Dược và an toàn thuốc YHCT	5.0		1
III. Chuyên đề và tiểu luận tổng quan					
5	151412	Chuyên đề 1	2.0		1,2
6	151413	Chuyên đề 2	2.0		1,2
7	151414	Chuyên đề 3	2.0		1,2
8	151415	Tiểu luận tổng quan	4.0		1,2
IV.		Luận án	70.0		2,3,4

VI. CƠ SỞ THỰC HÀNH CHỦ YẾU

- Bệnh viện Tuệ Tĩnh - Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam.
- Các bệnh viện thuộc khu vực Hà Nội: Bệnh viện YHCT Trung ương, Bệnh viện Châm cứu Trung ương, Bệnh viện YHCT Quân đội, Bệnh viện YHCT Bộ công an, Bệnh viện đa khoa YHCT Hà Nội, Bệnh viện YHCT Hà Đông, Bệnh viện E, Bệnh viện 198.
- Bệnh viện YHCT tại các tỉnh/ thành phố trong toàn quốc và các cơ sở y tế đủ điều kiện.

V. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Y học cổ truyền gồm 95 tín chỉ, chia làm 4 khối: Học phần bổ sung (05 tín chỉ), Học phần tự chọn (10 tín chỉ), Chuyên đề và tiểu luận tổng quan 10 tín chỉ và Luận án tiến sĩ 70 tín chỉ. Học phần bổ sung nhằm trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng về lý luận y học cổ truyền và tài nguyên cây thuốc; Học phần tự chọn Y học cổ truyền kết hợp Y học hiện đại trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng chuyên sâu và tiên tiến về chuyên ngành; Chuyên đề và tiểu luận tổng quan trang bị cho người học phương pháp phân tích vấn đề, giải quyết tình huống, viết báo cáo và trình bày chuyên đề, viết đề cương và thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học đáp ứng nhu cầu người học. Luận án gồm 70 tín chỉ nhằm tạo cơ hội để người học vận dụng kiến thức và kỹ năng đã học trong thực hành nghiên cứu khoa học một cách độc lập và sáng tạo.

2. Phương thức đào tạo và hình thức giảng dạy

2.1. Phương thức đào tạo

Căn cứ vào Chương trình đào tạo, yêu cầu học phần, nhu cầu thực tế của học viên, phương thức đào tạo được thực hiện giảng dạy toàn bộ chương trình đào tạo tại cơ sở đào tạo: Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam, các bệnh viện thực hành và các đơn vị liên quan.

2.2. Hình thức giảng dạy

Căn cứ vào tình hình thực tế và yêu cầu môn học, hình thức dạy học gồm trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp trực tiếp và trực tuyến.

3. Phương pháp dạy - học

Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, thảo luận nhóm, Team Based-Learning, viết chuyên đề, làm bài tập nhóm, thực hành, seminar ... tăng cường tính chủ động của người học thông qua việc hướng dẫn người học tự học, tự nghiên cứu.

4. Điều kiện mở lớp học phần tự chọn

- Lớp học phần tự chọn chỉ được mở khi có từ 05 học viên đăng ký trở lên.

- Trường hợp học viên của toàn khoá dưới 5 học viên, khi đó sẽ mở 01 lớp có số lượng học viên đăng ký nhiều nhất, các học viên còn lại sẽ điều chỉnh lại đăng ký vào lớp có học viên đăng ký nhiều nhất.

5. Đánh giá các học phần

- Tùy theo các học phần, ngoài việc đánh giá quá trình học tập của người học do giảng viên đánh giá, mỗi học phần đều được đánh giá thông qua thi kết thúc học phần.

- Hình thức thi, kiểm tra hướng tới đánh giá năng lực người học.

- Các môn học có cả lý thuyết và thực hành: căn cứ vào tỷ lệ từng phần để tổng hợp thành điểm chung và phải đạt từ 5 điểm trở lên.

- Các môn lâm sàng: điểm lý thuyết và thực hành tính độc lập.

- Điểm lý thuyết và thực hành phải đạt từ 5 điểm trở lên theo thang điểm 10 (làm tròn đến 0,5 điểm).

Học viên có điểm thi hết học phần không đạt, được dự thi học phần đó lần hai, nếu vẫn không đạt phải học lại và thi lại học phần đó. Nếu học phần đó là học phần tự chọn thì có thể chọn học một học phần tự chọn khác cùng nhóm tự chọn theo quy định trong chương trình đào tạo. Kinh phí học lại, thi lại và học chuyển sang học phần khác do có điểm thi không đạt do học viên đóng theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

Chú ý: Các quy định khác thực hiện theo các quy định hiện hành.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quốc Huy



DANH SÁCH KHOA VÀ BỘ MÔN THAM GIA GIẢNG DẠY

(Kèm theo Quyết định số 1054 /QĐ-HVYDCT ngày 27 tháng 4 năm 2023
của Giám đốc Học viện Y- Dược học cổ truyền Việt Nam)

STT	Tên học phần	Bộ môn phụ trách	Khoa tham gia giảng dạy
1	Khái quát lý luận YHCT	Bộ môn Y lý	Khoa Y học lâm sàng
2	Tài nguyên cây thuốc	Bộ môn Thực vật - Dược liệu	Khoa Dược
3	Chuyên đề Nội (YHCT + YHHĐ)	Bộ môn Nội	Khoa Y học lâm sàng
4	Chuyên đề Ngoại (YHCT + YHHĐ)	Bộ môn Ngoại	Khoa Y học lâm sàng
5	Chuyên đề Da liễu (YHCT + YHHĐ)	Bộ môn Da liễu	Khoa Y học lâm sàng
6	Chuyên đề Y học giới tính (YHCT + YHHĐ)	Bộ môn Ngoại	Khoa Y học lâm sàng
7	Chuyên đề Nhi (YHCT + YHHĐ)	Bộ môn Nhi	Khoa Y học lâm sàng
8	Chuyên đề Phụ sản (YHCT + YHHĐ)	Bộ môn Sản phụ khoa	Khoa Y học lâm sàng
9	Chuyên đề Lão khoa (YHCT + YHHĐ)	Bộ môn Lão khoa	Khoa Y học lâm sàng
10	Nghiên cứu phát triển thuốc YHCT	Bộ môn Thực vật - Dược liệu	Khoa Dược
11	Dược và an toàn thuốc YHCT	Bộ môn Dược cổ truyền	Khoa Dược
12	Quản lý Nhà nước về Y tế	Bộ môn Y tế công cộng	Khoa Y học lâm sàng